

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2021/HSST
Ngày 28/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bạc Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tòng Văn Hưng
2. Ông Mùa A Phênh

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Châm - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Đ

- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 28/10/2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/HSST ngày 07/10/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXX-HS ngày 15/10/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn H. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1976. Tại Hưng Yên.

Nơi ĐKKTT: Thôn Lê B, xã T, huyện T1 tỉnh H.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 2, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1953; Con bà: Trần Thị O, sinh năm 1956. Vợ; Lâm Thị D, sinh năm 1982 đã ly hôn có 01 con sinh năm 2000: Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/7/2021 có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 22/7/2021, Nguyễn Văn H đi nhờ xe của một người đàn ông không biết tên từ nhà ở tổ 2, phường T, thành phố Đ đến bản X, xã T, huyện Đ với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi hướng xuống xe đi bộ vào trong bản tại khu vực đường trong bản H gặp và mua được 01 gói heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu đen với giá 30.000đ của một người thanh niên khoảng 30 tuổi không biết tên và địa chỉ. Mua được ma túy, H cầm ở tay trái đi bộ về nhà. Hồi 15 giờ cùng ngày khi H đi về đến thôn T, xã T, huyện Đ thì bị tổ công tác đội CSĐT tội

phạm kinh tế và ma túy phối hợp với công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại tay trái của H 01 gói heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 22/7/2021 đã xác định: Số chất bột màu trắng nghi heroine có khối lượng 0,15 gam gửi toàn bộ giám định.

Tại bản kết luận giám định số 875/GĐ-PC09 ngày 30/7/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H gửi giám định là chất ma túy loại heroine có hoàn lại đối tượng sau giám định.

Tại bản cáo trạng số 273/CT-VKSĐB ngày 06/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 13 tháng đến 16 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí HSST.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hồi 15 giờ ngày 22/7/2021 tại khu vực thôn T, xã T, huyện Đ. Nguyễn Văn H đã bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trên người 01 gói heroine mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị thu giữ. Nguồn gốc số ma túy có được do H mua được của một người thanh niên không biết tên địa chỉ ở bản X, xã T, huyện Đ

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng thu giữ của bị cáo đã được cân xác định khối lượng là 0,15 gam kết luận giám định là chất ma túy loại heroine. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Từ những chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ 0,15 gam heroine trên người mục đích để sử dụng của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS. Cáo trạng của VKSND huyện Đ đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[2]. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma

tuý. Bị cáo nhận thức đợc tác hại của ma tuý, nhận thức đợc hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật. Song vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho thấy:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện T, tỉnh H bản thân được nuôi ăn học đến lớp 6 nghỉ học. Năm 2000 kết hôn với Lâm Thị D sau đó năm 2010 ly hôn. Năm 2015 chuyển lên thành phố Điện B sinh sống, bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2016. Chưa có tiền án, tiền sự trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ ông Nguyễn Văn Đ được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng 3 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS.

HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo và có thời gian cai nghiện ma túy. Xét đề nghị của VKS là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249/BLHS là phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét kinh tế bị cáo khó khăn, bản thân lại nghiện chất ma túy nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người thanh niên khoảng 30 tuổi bị cáo đã gặp tại bản X, xã T đã bán ma túy cho bị cáo, do không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. HĐXX không xem xét. Đối với người đàn ông cho bị cáo đi nhờ, bị cáo không biết tên và không biết việc bị cáo đi mua túy nên không đề nghị xử lý.

[5]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[6]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu hủy: 0,09 gam heroine được hoàn lại sau giám định.

[7]. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 13 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (22/7/2021).

3. Vật chứng: Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu huỷ: 0,09 gam heroine được hoàn lại sau giám (Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 06/10/2021).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/10/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Tỉnh Điện Biên;
- VKS huyện Điện Biên;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNVCA H Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo; Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạc Thị Liên

